

Điều 2. — Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có bờ biển, biên giới, cửa khẩu có trách nhiệm xây dựng các đồn biên phòng và các công trình thuộc cơ sở hạ tầng để thực hiện các nhiệm vụ biên phòng bằng nguồn vốn, vật tư, lao động của địa phương. Trường hợp nhu cầu xây dựng vượt quá khả năng cân đối, Ủy ban Nhân dân địa phương đề nghị Bộ Quốc phòng hỗ trợ vốn đầu tư.

Điều 3. — Ủy ban Kế hoạch Nhà nước làm việc với Bộ Quốc phòng và Bộ Tài chính để xem xét nhu cầu trang bị, phương tiện, hoạt động đặc chủng biên phòng và đề nghị hỗ trợ vốn đầu tư của các địa phương; cân đối vốn cho các nhu cầu trên từ nguồn huy động vốn tự có (ngoại tệ và kim loại quý) của bộ đội biên phòng được trích cấp lại khi làm nhiệm vụ biên phòng và nếu thiếu, bổ sung bằng vốn đầu tư tập trung của Nhà nước trong kế hoạch hàng năm trình Hội đồng Bộ trưởng quyết định. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cân đối vật tư Nhà nước thống nhất quản lý cho các nguồn vốn trên.

Điều 4. — Bộ trưởng Bộ Quốc phòng và Tài chính, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước và Chủ tịch Ủy ban Nhân dân các tỉnh, thành phố và đặc khu trực thuộc Trung ương có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

Phó Chủ tịch  
VÕ VĂN KIẾT

## CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 338-CT ngày 9-12-1987 về việc tăng cường các biện pháp đề thúc đẩy sản xuất và quản lý sản phẩm cao-su.

Trong mấy năm qua, các mặt hoạt động của ngành cao-su đã có nhiều chuyển biến tốt, tuy nhiên gần đây có tình hình các vườn cây cao-su chưa được chăm sóc và khai thác đúng mức, chất lượng vườn cây có biểu hiện giảm sút; việc quản lý mủ cao-su thiếu chặt chẽ, công nhân cao mủ bỏ việc nhiều. Tình trạng chặt phá vườn cây, mủ bị mất cắp trở nên phổ biến và nghiêm trọng. Tình hình trên đã làm thất thoát của Nhà nước một lượng cao-su khá lớn và đẩy giá cao-su lên cao; cao-su cung ứng cho xuất khẩu và cho các xí nghiệp công nghiệp trong nước đạt thấp.

Đề thúc đẩy sản xuất phát triển và tăng cường các biện pháp quản lý nguyên liệu cao-su, Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng yêu cầu Tổng cục Cao-su, các ngành có liên quan và Ủy ban Nhân dân các tỉnh tổ chức thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị quyết số 281-HĐBT ngày 12-12-1985 của Hội đồng Bộ trưởng về phương hướng, nhiệm vụ phát triển sản xuất cao su trong kế hoạch 1986 — 1990 và đến năm 2000.

Trước mắt, cần tập trung làm tốt một số việc sau:

1. Tổng cục Cao-su phải tăng cường các biện pháp kỹ thuật và quản lý các vườn

cây cao-su. Bố trí đủ lao động, tổ chức khoán vườn cây, khoán sản lượng cho người lao động để tiếp tục chăm sóc các vườn cây, khai thác hết các vườn cây kinh doanh, kiên quyết không để một vườn cây kinh doanh nào không được cạo mủ, thực hiện khai thác đúng quy trình kỹ thuật, tận thu mủ miệng, mủ chén.

2. Ủy ban Nhân dân các tỉnh phải bảo đảm đủ diện tích trồng cao-su theo quy hoạch đã được duyệt, không được xây dựng các công trình kiến trúc kiên cố, trồng cây lâu năm trên diện tích đã quy hoạch trồng cao-su.

3. Các cơ quan cung ứng vật tư bảo đảm cung cấp đủ vật tư đã được cân đối theo kế hoạch cho ngành cao-su. Ngoài ra, Tổng cục Cao-su hỗ trợ thêm một số vật tư chuyên dùng cho các địa phương, các ngành có trồng cao-su để khai thác và sơ chế hết mủ trong thời kỳ cây cao-su cho mủ cao.

Tổng cục Cao-su phối hợp với Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính, Bộ Giao thông vận tải, Bộ Ngoại thương bàn biện pháp tổ chức vận chuyển hết số vật tư, thiết bị của các công trình hợp tác còn đọng ở các cảng cửa bạn.

Các ngành lương thực, nội thương, tài chính, ngân hàng cung cấp đủ và kịp thời lương thực, thực phẩm, tiền lương cho công nhân cao-su, bảo đảm cho người lao động an tâm sản xuất, không bỏ việc.

4. Các ngành, các địa phương có trồng cao-su có trách nhiệm giao đủ cao-su cho Tổng cục Cao-su theo chỉ tiêu kế hoạch Nhà nước năm 1987. Nghiêm cấm việc

giữ lại cao-su để xuất khẩu hoặc sử dụng vào các mục đích không hợp pháp.

Các địa phương và cơ sở sản xuất không được tùy tiện nâng giá mua mủ cao-su. Ủy ban Vật giá Nhà nước phối hợp với Tổng cục Cao-su khẩn trương quy định giá mua hợp lý đối với số lượng cao-su các ngành, các địa phương giao nộp vượt mức kế hoạch Nhà nước giao.

5. Tổng cục Cao-su phải hoàn thành các nghĩa vụ đã cam kết với Bạn, bảo đảm cung cấp đủ nguyên liệu cao-su theo kế hoạch cho các xí nghiệp trong nước, trước hết, đối với các xí nghiệp sản xuất các mặt hàng xuất khẩu.

6. Ủy ban Kế hoạch Nhà nước cùng với các ngành, các địa phương khẩn trương soát xét, sắp xếp lại các cơ sở sản xuất có sử dụng nguyên liệu cao-su cho có hiệu quả. Kiên quyết giảm bớt hoặc bỏ sản xuất các mặt hàng chưa cần thiết, tập trung cho những sản phẩm quan trọng, nhất là các sản phẩm xuất khẩu; những cơ sở nào sản xuất không có hiệu quả thì kiên quyết chuyển sang sản xuất các mặt hàng khác không dùng nguyên liệu cao-su.

Các cơ sở còn được tiếp tục sử dụng nguyên liệu cao-su để sản xuất (bao gồm tất cả các thành phần kinh tế) đều phải đăng ký mặt hàng và được cấp có thẩm quyền quyết định.

Tổng cục Cao-su có trách nhiệm thu mua toàn bộ nguyên liệu cao-su sản xuất ra của các ngành và địa phương để xuất khẩu và cung ứng cho các ngành và địa phương làm nguyên liệu sản xuất theo kế hoạch Nhà nước.

Nghiêm cấm các đơn vị kinh tế không có chức năng không được tổ chức mua và bán nguyên liệu cao-su, kể cả xuất khẩu.

7. Tổng cục Cao-su chỉ đạo các đơn vị cơ sở phối hợp chặt chẽ với chính quyền, lực lượng công an, quân đội và quản lý thị trường các cấp tổ chức quản lý chặt chẽ mủ cao-su. Nghiêm trị bọn phá hoại vườn cây cao-su, ăn cắp và mua bán mủ trái phép. Nghiêm cấm việc mua đi, bán lại mủ cao-su để ăn chênh lệch giá. Xử lý kỷ luật thích đáng những cán bộ, công nhân viên và tổ chức vi phạm.

Tăng cường các biện pháp để thúc đẩy sản xuất và quản lý sản phẩm cao-su không chỉ là nhiệm vụ trước mắt mà còn là nhiệm vụ lâu dài, bảo đảm cho ngành cao-su đi vào ổn định và phát triển vững chắc trong các năm sau.

Tổng cục Cao-su, các ngành, các địa phương có liên quan cần chỉ đạo chặt chẽ các đơn vị cơ sở quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Chỉ thị này.

K.T. Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng

*Phó Chủ tịch*

**VÕ VĂN KIỆT**

**CHỈ THỊ của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng số 346 - CT ngày 12-12-1987 về việc tổ chức Tết Nguyên đán Mậu Thìn, các ngày lễ, ngày hội và tổng kết, khen thưởng cuối năm.**

Việc tổ chức Tết Nguyên đán (Mậu Thìn) và tổ chức kiểm điểm, tổng kết công tác cuối năm phải quán triệt đầy đủ tinh thần

triệt để tiết kiệm trong Quyết định số 140-HĐBT ngày 15-9-1987 của Hội đồng Bộ trưởng.

Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng quy định :

**Về tổ chức Tết Nguyên đán và các ngày lễ, ngày hội ở các địa phương:**

— Yêu cầu các cấp, các ngành hết sức tiết kiệm trong các buổi liên hoan, không được tổ chức ăn uống lãng phí. Những người ra lệnh chỉ sai chính sách, sai chế độ phải chịu hoàn toàn trách nhiệm; các kế toán trưởng, cơ quan, tài chính, ngân hàng phải làm đầy đủ trách nhiệm theo chức năng của mình; các tổ chức công đoàn, thanh niên, phụ nữ phải tăng cường kiểm tra.

— Các cơ quan, xí nghiệp Nhà nước, các đơn vị lực lượng vũ trang không đốt pháo, các gia đình đảng viên, cán bộ gương mẫu và vận động nhân dân tiết kiệm đốt pháo.

— Cấm mọi người đốt pháo ngoài đường phố, ở những nơi công cộng đông người để tránh gây tai nạn. Các trường học, gia đình và các tổ chức thanh niên, thiếu niên, nhi đồng không để trẻ em chơi pháo. Cấm các lực lượng vũ trang (quân đội, công an) và mọi người khác không được bán súng thay pháo để mừng xuân trong những ngày Tết. Tư nhân không được sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, buôn bán pháo. Chỉ có cửa hàng thương nghiệp quốc doanh, hợp tác xã mua bán hoặc những người làm đại lý cho thương nghiệp quốc doanh mới được bán pháo Tết.

Các ngành văn hóa, nghệ thuật, thể dục thể thao cần tổ chức những hoạt động